

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>có những “lệch pha” về văn hóa và lối sống dẫn đến những tác động tiêu cực, những mặt trái trong đời sống xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không đồng tình vì: + Quá trình đô thị hóa không phải lúc nào cũng kéo theo sự hỗn độn, tạp nham, những hệ lụy tiêu cực nếu chúng ta có những biện pháp quản lí xã hội hiệu quả. + Quá trình đô thị hóa còn đi kèm với sự hội nhập, giao lưu, thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội... - Đồng tình một phần: kết hợp hai ý trên. <p>Hướng dẫn chấm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh bày tỏ được quan điểm đồng tình/ không đồng tình/ đồng tình một phần: 0,25 điểm. - Học sinh lí giải quan điểm của bản thân một cách thuyết phục: 0,75 điểm 	
II		LÀM VĂN	7.0
	1	<p>Từ nội dung đoạn trích trong phần Đọc hiểu, viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sự cần thiết của việc truyền động lực cho những số phận bất hạnh trong cuộc sống.</p>	2.0
		<p><i>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết một đoạn văn dung lượng khoảng 200 chữ. - Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách thức diễn dịch, qui nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. 	0.25
		<p><i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> sự cần thiết của việc truyền động lực cho những số phận bất hạnh trong cuộc sống.</p>	0.25
		<p><i>c. Triển khai vấn đề nghị luận</i></p> <p>Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai các vấn đề nghị luận; có thể triển khai theo nhiều cách, song cần đảm bảo các ý chính sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc truyền động lực cho những số phận bất hạnh là một việc làm thực sự cần thiết trong cuộc sống. Việc truyền động lực cho những số phận bất hạnh sẽ: + Giúp những người bất hạnh vượt qua hoàn cảnh khó khăn, tiếp thêm cho họ sự tự tin, ý chí, nghị lực để chiến thắng số phận, trở thành những người tốt, sống có ích. + Lan tỏa những hành động đẹp trong cộng đồng, khơi dậy những ý nghĩa nhân văn, hướng con người đến những điều tử tế trong cuộc sống. + Phát huy truyền thống tương thân tương ái của dân tộc, góp phần làm xã hội thêm tốt đẹp, văn minh hơn. - Học sinh cần rút ra bài học cho bản thân. 	1.0
		<p><i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</i></p> <p>Đảm bảo đúng chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt.</p>	0.25
		<p><i>e. Sáng tạo</i></p> <p>Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận.</p>	0.25
	2	<p>Cảm nhận hình tượng con Sông Đà và người lái đò trong đoạn văn trích từ tác phẩm Người lái đò Sông Đà của Nguyễn Tuân.</p>	5.0
		<p><i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i></p> <p>Mở bài giới thiệu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát</p>	0.25

Phân	Câu	Nội dung	Điểm
		được vấn đề.	
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận Cảm nhận hình tượng con Sông Đà và người lái đò.	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, song cần đảm bảo các ý chính sau:	
		c.1. Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm, đoạn văn. - Nguyễn Tuân là nhà văn xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. - <i>Người lái đò Sông Đà</i> là tác phẩm tiêu biểu của Nguyễn Tuân in trong tập <i>Sông Đà</i> (1960), được viết trong thời kì xây dựng CNXH ở miền Bắc, là kết quả của nhiều lần nhà văn đến Tây Bắc trong cuộc kháng chiến chống Pháp, đặc biệt là chuyến đi thực tế năm 1958. - Đoạn văn: tập trung miêu tả hình tượng con Sông Đà hung bạo và người lái đò Sông Đà trí dũng, tài hoa.	0,5
		c.2. Cảm nhận hình tượng con Sông Đà và người lái đò được Nguyễn Tuân khắc họa trong đoạn văn. * Vị trí - Đoạn văn thuộc phần giữa của tùy bút <i>Người lái đò Sông Đà</i> . - Sau khi vượt qua trùng vi thạch trận thứ nhất của Sông Đà, ông lái đò tiếp tục phải chiến đấu với những trùng vi nguy hiểm tiếp theo của Đà giang – trùng vi thứ hai và thứ ba. Càng về sau, Sông Đà càng hung bạo và đó là những thử thách khắc nghiệt của thiên nhiên để ông lái đò tỏa sáng vẻ đẹp tài hoa, trí dũng.	0,25
		* Hình tượng con Sông Đà - Ở trùng vi thạch trận thứ hai: + Sông Đà bố trí thạch trận khác và nguy hiểm hơn so với trùng vi thứ nhất: <i>tăng thêm nhiều cửa tử để đánh lừa con thuyền vào, cửa sinh bố trí lệch qua bờ hữu ngạn.</i> + Thác Sông Đà với tốc độ dữ dội của dòng chảy tạo nên âm thanh như tiếng gầm của hổ dữ: <i>dòng thác hùm beo đang hồng hộc tế mạnh trên sông.</i> + Cách tấn công của sông Đà rất hung hăng, ngang ngược và táo tợn, liều lĩnh: <i>xô ra núu thuyền vào tập đoàn cửa tử, reo hò, không ngớt khiêu khích.</i> → Sông Đà huy động sức mạnh tổng hợp, tăng cường sự nguy hiểm, nhân lên sự dữ dội để trấn áp, đe dọa và khuất phục ông lái đò. - Ở trùng vi thạch trận thứ ba: Sông Đà bố trí thạch trận khác hoàn toàn	0,75

Phân	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>các trùng vi trước: <i>ít cửa hơn, bên phải bên trái đều là luồng chết cả, luồng sống ở ngay giữa bọn đá hậu vệ của con thác.</i></p> <p>→ Sông Đà đã tung ra chiêu thức hiểm độc nhất, đẩy ông lái đò vào tình thế không có đường lui hòng tiêu diệt ông lái đò và con thuyền. Dòng sông càng lúc càng khôn ngoan, xảo quyệt và vô cùng nguy hiểm.</p> <p>* Hình tượng người lái đò</p> <p>- Khi vượt trùng vi thạch trận thứ hai của Sông Đà:</p> <p>+ Ông nhanh nhẹn, chủ động làm chủ tình thế: <i>không chút nghỉ tay, nghỉ mắt phá luôn vòng vây thứ hai và đối luôn chiến thuật.</i></p> <p>+ Ông sử dụng kinh nghiệm dày dặn và trí nhớ đặc biệt để chiến đấu với Sông Đà: <i>Ông nắm chắc binh pháp của thần sông thần đá. Và thuộc hết quy luật phục kích của lũ đá.</i></p> <p>+ Ông thực hiện những động tác chuẩn xác, dứt khoát và quyết liệt: <i>cười lên thác sông Đà như cười hổ, nắm chặt bờm sóng, ghì cương lái, phóng nhanh, lái miết...</i></p> <p>+ Ông cảnh giác và tự tin trước đám thủy quân của Sông Đà: <i>đưa thì ông tránh mà rảo bơi chèo, đưa thì ông dè dặt lên, chặt đôi ra để mở đường tiến".</i></p> <p>→ Với những hiểu biết kỹ lưỡng, tỉ mỉ về dòng sông cùng bản lĩnh kiên cường, sự từng trải, thành thạo trong nghề, ông lái đò đã chiến thắng vang dội ở trùng vi thạch trận thứ hai của Sông Đà.</p> <p>- Khi vượt trùng vi thạch trận thứ ba của Sông Đà: Ông điều khiển con thuyền vừa nhanh, mạnh, thần tốc: <i>Cứ phóng thẳng thuyền, chọc thủng cửa giữa đó. Thuyền vút qua cổng đá cánh mở khép. Vút, vút, cửa ngoài cửa trong, lại cửa trong cùng, vừa nhip nhàng, khéo léo, tài hoa: Thuyền như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa tự động lái được, lượn được.</i></p> <p>→ Với tài năng và sự điều luyện của mình, ông lái đò đã chiến thắng ngoạn mục ở trùng vi thạch trận thứ ba của Sông Đà, làm nên bài ca chiến trận hào hùng.</p>	<p>0,25</p> <p>0,75</p> <p>0,5</p>
		<p>* Nghệ thuật:</p> <p>- Cách miêu tả chi tiết, tỉ mỉ, vừa hiện thực vừa đậm chất lãng mạn.</p> <p>- Sử dụng nhiều so sánh, nhân hóa độc đáo, sáng tạo, những liên tưởng, tưởng tượng bất ngờ, thú vị.</p> <p>- Khai thác hiệu quả hàng loạt động từ mạnh.</p> <p>- Dùng những câu văn dài nhiều vế tạo nhịp điệu gấp gáp, hối hả...</p>	0,5
		<p>c.3. Đánh giá</p> <p>- Đoạn văn góp phần tô đậm hai hình tượng lớn và chủ đề tư tưởng của tác</p>	0,5

Phân	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>phẩm: Hình tượng con Sông Đà hung bạo tiêu biểu cho thiên nhiên Tây Bắc hùng vĩ, hiểm trở và vô cùng dữ dội. Hình tượng ông lái đò trí dũng, tài hoa đại diện cho con người Tây Bắc, những con người lao động mới - <i>thứ vàng mười đã qua thử lửa</i> đã chiến thắng Sông Đà, chinh phục và làm chủ thiên nhiên. Qua đó, nhà văn ca ngợi thiên nhiên và tôn vinh người lao động Tây Bắc.</p> <p>- Đoạn văn in đậm phong cách nghệ thuật tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân và tình yêu sâu đậm ông dành cho thiên nhiên, đất nước, con người Việt Nam.</p>	
		<p><i>d. Chính tả, dùng từ, đặt câu</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. (Sai 05 lỗi trở lên trừ 0.25 điểm)</p>	0,25
		<p><i>e. Sáng tạo</i> Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận</p>	0,25
<p>TỔNG ĐIỂM: 10.0 (Bài thi được lấy điểm đến 0.25; không làm tròn điểm)</p>			